UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 7689 /TBKQ-SNNMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày 23 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO
Kết quả thẩm định, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản

Căn cứ kết quả thẩm định *(15 Biên bản được lập tại các cơ sở)* của Đoàn thẩm định tại Quyết định số 546/QĐ-SNNMT ngày 14/10/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thành lập Đoàn thẩm định, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản. Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo kết quả thẩm định, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP nông, lâm, thủy sản như sau:

1. Kết quả thẩm định:

a) Đoàn thẩm định đã thực hiện thẩm định tại 15 cơ sở (*05 cơ sở sản xuất, chế biến giò, chả, xúc xích; sản xuất, chế biến chè 02 cơ sở; sản xuất chế biến quả Mắc ca 01 cơ sở; nuôi trồng, sơ chế, chế biến thuỷ sản "các loại cá nước ngọt" 01 cơ sở; Sản xuất chế biến giấm Táo mèo và sản phẩm có nguồn gốc từ thực vật 01 cơ sở; sản xuất, chế biến các sản phẩm từ thịt sấy 05 cơ sở*) trên địa bàn 9 xã, 02 phường (*xã Bình Lư, Bản Bo, Mường Khoa, Tân Uyên, Than Uyên, Khoen On, Bum Tở, Nậm Mạ, Phong Thổ, Tân Phong và Đoàn Kết).*

- Đoàn thẩm định sử dụng biểu mẫu BB 2.2; BB 1.3, quy định tại phụ lục II Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) và Hướng dẫn thẩm định đính kèm mẫu biên bản để thực hiện thẩm định.

b) Lấy mẫu kiểm nghiệm: Không.

c) Kết quả thẩm định:

* Tổng số 15 cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến được thẩm định có 14 cơ sở đạt và 01 cơ sở không đạt, cụ thể như sau:

- Đối với cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến đạt: gồm có 14 cơ sở được thẩm định, sử dụng biểu mẫu BB 2.2 và BB 1.3. Kết đánh giá như sau:

+ Có 8 cơ sở được thẩm định sử dụng biểu mẫu BB 2.2, đạt 10/10 các nhóm chỉ chi tiết tại *"Biên bản thẩm định số 01/BB-TĐ ngày 15/10/2026;Biên bản thẩm định số 04,05/BB-TĐ ngày 18/10/2026; Biên bản thẩm định số 06/BB-*

TĐ ngày 19/10/2026; Biên bản thẩm định số 02/BB-TĐ ngày 16/10/2026; Biên bản thẩm định số 05/BB-TĐ ngày 20/10/2026; Biên bản thẩm định số 03/BB-TĐ ngày 18/10/2026; BB thẩm định số 06/BB-TĐ ngày 20/10/2026";

+ Có 05 cơ sở đạt 9/9 nhóm chỉ tiêu đối với 05 cơ sở sản xuất, chế biến giò, chả, xúc xích, có nhóm chỉ tiêu số 8 không đánh giá vì cơ sở không sử dụng bao gói sản phẩm, chi tiết tại:*"Biên bản thẩm định số 01/BB-TĐ ngày 15/10/2026; Biên bản thẩm định số 02/BB-TĐ ngày 16/10/2026; Biên bản thẩm định số 04/BB-TĐ ngày 19/10/2026; Biên bản thẩm định số 07/BB-TĐ ngày 20/10/2026; Biên bản thẩm định số 09/BB-TĐ ngày 22/10/2026";*

+ 01 cơ sở được thẩm định, sử dụng biểu mẫu BB 2.2 và BB 1.3, đối với cơ sở nuôi trồng thuỷ sản "các loại cá nước ngọt", đạt 10/10 nhóm chỉ tiêu đánh giá tại "*Biên bản thẩm định số 03/BB-TĐ ngày 17/10/2026" và* đạt 8/8 nhóm chỉ tiêu đánh giá tại *(Biên bản thẩm định số 01/BB-TĐ ngày 17/10/2026).*

- Đối với cơ sở sản xuất, chế biến được thẩm định không đạt: Có 01 cơ sở Hộ KINH DOANH SHOP CÔ BA, địa chỉ cơ sở sản xuất tại Bản Phiên Giằng, xã Bản Bo, tỉnh Lai Châu, Đoàn thẩm định sử dụng biểu mẫu BB 2.2 để thực hiện thẩm định trực tiếp tại nơi sản xuất, kết đánh giá 10 nhóm chỉ tiêu, cơ sở đạt 9/10 nhóm chỉ tiêu được kiểm tra; có 01 nhóm chỉ tiêu số 2 về kết cấu nhà xưởng bố trí sản xuất không đạt (Không thể khắc phục các điều kiện không phù hợp trong thời hạn phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP) " *tại Biên bản thẩm định số 08/BB-TĐ ngày 21/10/2026".*

(Có danh sách và biên bản thẩm định kèm theo)

2. Kiến nghị:

a) Các cơ sở được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP nông, lâm, thủy sản tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Thực hiện nghiêm các quy định tại khoản 4, 6, 7, 8 Điều 24 Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 và khoản 25 Điều 1 Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Thực hiện tự công bố sản phẩm đối với những sản phẩm bao gói sẵn theo quy định tại Điều 4, 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Điều 3 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; Chấp hành các quy định về nhãn hàng hóa theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Thông tư 30/2026/TT-BYT ngày 09/7/2026 của Bộ Y

tế về việc Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.

- Tiếp tục duy trì các điều kiện vệ sinh ATTP trong quá trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông, lâm, thủy sản theo đúng quy định.

- Hợp tác với cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động kiểm tra ATTP theo quy định tại khoản 20, Điều 1 Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

b) Cơ sở không được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP nông, lâm, thủy sản, chủ động hoàn thiện các nhóm chỉ tiêu đánh giá không đạt, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

3. Tổ chức thực hiện

- Giao Chi cục Phát triển Nông thôn và Quản lý chất lượng Nông lâm sản, Thủy sản hằng năm xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí kiểm tra theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 Luật An toàn thực phẩm.

- UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp, triển khai công tác quản lý nhà nước và giám sát hoạt động đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông sản, thuỷ sản trên địa bàn quản lý.

Trên đây là Thông báo kết quả thẩm định cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản của Sở Nông nghiệp và Môi trường./.

Nơi nhận:
- Các cơ sở được thẩm định;
- Giám đốc Sở (b/c);
- UBND các xã, phường: Bình Lư, Bản Bo, Mường Khoa, Tân Uyên, Than Uyên, Khoen On, Bum Tở, Nậm Mạ, Phong Thổ, Tân Phong và Đoàn Kết;
- Trang Thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT, PTNT&QLCL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH LAI CHÂU

Nguyễn Thành Đồng